

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 83/2024/HS-ST
Ngày: 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện.

Bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Liên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Cao Quốc Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Đức Sao B, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2001 tại tỉnh Bình Thuận; thường trú: Số nhà H đường số T, tổ B, thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ và bà Đặng Thị L; bị cáo chưa kết hôn; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận xét xử về hành vi Cố ý gây thương tích theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 với mức án 16 tháng tù theo Bản án số 34/2016/HSST, chấp hành xong và thuộc trường hợp người dưới 18 tuổi bị kết án được coi là không có án tích; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/8/2024 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Lê Trọng T, sinh năm 2002; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/5/2024, Công an xã T tiếp nhận tin báo từ người dân về việc đối tượng Trương Đức Sao B, sinh năm 2001 trú tại thôn N, xã T, huyện Đ có mâu thuẫn với 01 thanh niên khác trên địa bàn thôn N, xã T, huyện Đ. Công an xã T tổ chức lực lượng tiến hành tuần tra phòng ngừa vụ việc

xảy ra. Khi Công an xã T đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường số 38 và đường số 8 thì phát hiện B đang đứng một mình tại đây. Thấy lực lượng Công an xã T đến gần, B bỏ chạy vào vườn tràm bên đường và ném lại 01 ví da màu đen tại vườn trồng nhà ông Nguyễn Quốc T tọa lạc tại thôn N, xã T, huyện Đ gần nơi B đứng ban đầu. Tổ công tác tiến hành truy đuổi nhưng không giữ được B.

Tiến hành kiểm tra ví da màu đen B ném lại hiện trường, tổ công tác phát hiện bên trong ví da có: 01 bịch nylon được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kéo viền màu đỏ, kích thước (8,5 x 5) cm, bên trong có chứa 02 viên đạn bằng kim loại màu trắng, đầu đạn màu đen, dưới đáy có chữ “SB” và 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại, dưới đáy có chữ “C”. 01 bao lì xì bằng giấy nhiều màu sắc có chữ “chúc mừng năm mới”, kích thước (8 x 9)cm, một đầu bị rách, bên trong phong bì có 01 bịch nylon được hàn kín 03 đầu, 01 đầu hở, kích thước (9 x 6)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bịch nylon được hàn kín 03 đầu, 01 đầu có khóa kéo viền màu đỏ, kích thước (8 x 5)cm, bên trong có 04 đoạn ống nhựa được hàn kín, có cùng kích thước (2 x 1)cm, có chứa chất tinh thể màu trắng bên trong.

Mở rộng hiện trường ra khu vực xung quanh, tổ công tác Công an xã T phát hiện tại sân ngôi nhà số H, đường số T, tổ T, thôn N, xã T, huyện Đ (đối diện địa điểm B bỏ chạy) có 01 xe mô tô biển số 86B8 – 604.57 màu đen và tại ghế gỗ trong phòng xăm của ông Lê Trọng T sinh năm 2002, trú tại thôn N, xã T, huyện Đ có 01 túi xách bằng vải màu đen, có dây đeo, trên túi vải có chữ “Nice” màu vàng. Qua làm việc, ông T cho biết xe máy và túi xách là của Trương Đức Sao B để lại khi đến nhà ông để xăm. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện: bên trong túi xách bằng vải màu đen có 01 khẩu súng dạng Rulo, báng súng màu xanh có chữ “ZP-5”, thân súng bằng kim loại màu đen có chữ “SMITH & WESSON”, “MADE IN CHINA”, trong ổ đạn có 06 viên đạn dưới đít có chữ “H” màu vàng; 01 bình xịt hơi cay màu xanh, nắp màu đen, có chữ “AMERICAN STYLE NATO SUPER PARALISANT”, dài 15cm, đường kính 3,5cm. Kiểm tra bên trong xe máy có 01 hộp giấy, kích thước (20 x 20 x 15)cm bên trong có 01 khối kim loại hình dạng súng; 01 khối nhựa quấn bằng keo màu đen bên ngoài, bên trong rỗng có dây kim loại, kích thước (7 x 5 x 1)cm; 01 cây súng bắn keo màu xanh, đỏ có chữ “C-MART”; 01 tua vít cán nhựa màu vàng; 01 kim loại tròn, dài 17cm, đường kính 0,4cm; 01 đầu khò màu trắng, xám có chữ “NaMilux”, 01 cây kìm bấm cán màu vàng, 01 cây kìm cán màu đỏ, đen, 01 cây dũa bằng nhựa kích thước (17 x 1,5)cm. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật để xác minh, xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra xác định như sau: Khoảng 14 giờ ngày 31/5/2024, Trương Đức Sao B gọi điện thoại cho người tên T1 (không xác định được nhân thân lai lịch) ở xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy với giá 2.000.000 đồng, mục đích là phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân B. Khoảng 16 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô biển số 86B8 – 604.57 của mình đến nhà Lê Trọng T tọa lạc tại số H, đường số T, tổ T, thôn N, xã T, huyện Đ để xăm. Tại đây, B điện thoại cho T1 chỉ địa điểm nhận ma túy là trước nhà T. Sau đó, B lấy

01 ví da màu đen cầm trên tay đi ra ngã ba giao nhau giữa đường số 38 và đường số 8 thuộc thôn N, xã T, huyện Đ để lấy ma túy từ T1. Tại đây T1 đưa cho B 01 bao lì xì bằng giấy bị rách, nhiều màu sắc có chữ chúc mừng năm mới. B mở bao lì xì ra kiểm tra thì thấy bên trong có chứa 01 bịch nylon bên trong chứa nhiều ma túy và 01 bịch nylon, bên trong có 04 đoạn ống nhựa được hàn kín chứa ma túy. Sau khi nhận ma túy từ T1, B cất số ma túy này vào trong ví da. Lúc này, B phát hiện Công an xã T nên vứt ví da vào trong vườn nhà ông Nguyễn Quốc T rồi bỏ chạy khỏi hiện trường. Công an xã T đã tiến hành thu giữ tang vật, mở rộng hiện trường, khám nghiệm hiện trường theo quy định. Ngày 05/6/2024, Trương Đức Sao B đến Công an xã T đầu thú về hành vi vi phạm pháp luật của bản thân và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc.

* Tại Kết luận giám định số 721/KL- KTHS, ngày 10/07/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

1. Mẫu cần giám định:

- 01 gói nylon, có khóa kéo viền màu đỏ, kích thước (8 x 5)cm, bên trong có 04 đoạn ống nhựa, kích thước (2 x 1)cm, đều được hàn kín hai đầu, bên trong đều có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1).

- 01 gói nylon, kích thước (9 x 6)cm, hở một đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2).

2. Kết luận đối tượng giám định:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,2474 gam là Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 2,8792 gam là Methamphetamine

3. Hoàn lại đối tượng giám định: 01 gói giấy có nhiều màu; 01 gói nylon, có khóa kéo, viền màu đỏ, kích thước (8 x 5) cm; 04 đoạn ống hút nhựa, kích thước (2 x 1) cm đã cắt lấy mẫu; 01 gói nylon, kích thước (9x 6) cm hở một đầu; 0,2087 gam mẫu M1; 2,7998 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy niêm phong mẫu sau giám định số 721, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

* Tại Kết luận giám định số 723/KL- KTHS, ngày 04/07/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng ngắn ổ xoay, là vũ khí quân dụng, súng còn sử dụng được.

- 06 viên đạn màu vàng, đít đạn cùng ký hiệu “H” là đạn nổ thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng, đạn còn sử dụng được, sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định và cho các loại súng có cỡ nòng, buồng đạn phù hợp.

- 02 viên đạn bằng kim loại màu trắng, đầu đạn kim loại màu đen, đít đạn ký hiệu “SB” và 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn kim loại màu đen, đít đạn ký hiệu “C” là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm, không phải vũ khí quân

dụng, đạn còn sử dụng được, sử dụng cho khẩu súng gửi giám định và cho các loại súng có cỡ nòng, buồng đạn phù hợp.

- Khối kim loại hình dạng súng và khối nhựa quấn băng keo màu đen bên ngoài, bên trong rỗng có dây kim loại là bộ phận để chế tạo súng.

Ngày 19/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã ban hành phiếu chuyển tin số 1160 cùng hồ sơ, vật chứng liên quan đến vũ khí quân dụng theo Kết luận giám định số 723/KL- KTHS, ngày 04/07/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đến Cơ quan An ninh điều tra (PA09) - Công an tỉnh Bình Thuận để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 721/KL- KTHS, ngày 10/07/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận nêu trên.

Tại cáo trạng số: 71/CT-VKSĐL-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Trương Đức Sao B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trương Đức Sao B mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 ví da màu đen kích thước (19 x 10 x3) cm của Trương Đức Sao B.

+ 01 bao lì xì bằng giấy nhiều màu sắc có chữ chúc mừng năm mới.

+ 01 gói nylon, có khóa kéo, viền màu đỏ, kích thước (8 x 5)cm; 04 đoạn ống nhựa, kích thước (2 x 1)cm đã cắt lấy mẫu; 01 gói nylon, kích thước (9x 6)cm hờ một đầu; 0,2087 gam mẫu M1; 2,7998 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy niêm phong mẫu sau giám định số 721, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là chất cấm tàng trữ.

- Đối với xe mô tô biển số 86B8 – 604.57, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho Trương Đức Sao B.

- Đối với điện thoại của Trương Đức Sao B dùng liên lạc mua ma túy không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

- Đối với thanh niên tên T1 ở xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai mà Trương Đức Sao B khai nhận là B đã mua ma túy của T1, do không biết nhân thân, lai lịch và địa chỉ nơi ở của người này nên không có cơ sở để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Đức Sao B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng. Bị cáo không tranh luận, đối đáp gì, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được đi làm giúp đỡ gia đình, bị cáo hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng ông Lê Trọng T. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của ông T, việc vắng mặt của ông T không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Đức Sao B tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/5/2024, tổ tuần tra Công an xã T phát hiện Trương Đức Sao B đang đứng gần ngã ba giao nhau giữa đường số 38 và đường số 8 thuộc thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Khi thấy lực lượng công an đến, Trương Đức Sao B ném 01 ví da màu đen tại vườn ông Nguyễn Quốc T tọa lạc tại thôn N, xã T, huyện Đ rồi bỏ chạy. Lực lượng công an truy đuổi nhưng không bắt được B. Thu giữ tại hiện trường 01 ví da màu đen bên trong có chứa: 01 bao lì xì bằng giấy, kích thước (8 x 9)cm nhiều màu sắc có chữ chúc mừng năm mới; bên trong có 01 gói nylon có khóa viền màu đỏ, kích thước (8 x 5)cm có khối lượng 0,2474 gam Methamphetamine; 01 gói nylon kích thước (9 x 6)cm có khối lượng 2,8792 gam Methamphetamine, tổng khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ là 3,1266 gam (theo Kết luận giám định số 721/KL- KTHS, ngày 10/07/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận) và 01 bịch nylon được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kéo viền màu đỏ, kích thước (8,5 x 5) cm, bên trong có chứa 02 viên đạn bằng kim loại màu trắng, đầu đạn màu đen, dưới đít có chữ “SB” và 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại, dưới đít có chữ “C”. Ngày 05/6/2024, Trương Đức Sao B đến Công an xã T đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 71/CT-CKSDL-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Trương Đức Sao B là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo Trương Đức Sao B thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại rất lớn cho bản thân, cho xã hội và gây mất

trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là tiền đề của tội phạm, hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền để người dân hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống. Chỉ vì muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã thực hiện tội phạm là xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý mức án phù hợp có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhằm giáo dục trực tiếp bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo đoạn tuyệt với ma túy.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ra đầu thú, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Trương Đức Sao B là người không có tiền án, tiền sự, là đối tượng có nhân thân xấu: Ngày 16/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử về hành vi Cố ý gây thương tích theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 với mức án 16 tháng tù theo Bản án số 34/2016/HSST.

[7] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy:

+ 01 ví da màu đen kích thước (19 x 10 x3) cm của Trương Đức Sao B.

+ 01 bao lì xì bằng giấy nhiều màu sắc có chữ chúc mừng năm mới.

+ 01 gói nylon, có khóa kéo, viền màu đỏ, kích thước (8 x 5)cm; 04 đoạn ống nhựa, kích thước (2 x 1)cm đã cắt lấy mẫu; 01 gói nylon, kích thước (9x 6)cm hở một đầu; 0,2087 gam Methamphetamine mẫu M1 và 2,7998 gam Methamphetamine mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 721, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, là chất cấm tàng trữ.

[9] Đối với xe mô tô Honda Vario 150 biển kiểm soát 86B8 – 604.57 là tài sản thuộc sở hữu của Trương Đức Sao B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho Trương Đức Sao B là có cơ sở.

Đối với điện thoại của Trương Đức Sao B dùng liên lạc mua ma túy không thu giữ được, nên không đặt ra xem xét.

[10] Đối với 01 bịch nylon được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kéo viền màu đỏ, kích thước (8,5 x 5) cm, bên trong có chứa 02 viên đạn bằng kim loại màu trắng, đầu đạn màu đen, dưới đít có chữ “SB” và 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại, dưới đít có chữ “C” thu giữ được trong ví đen của Trương Đức Sao B, đây là vật chứng trong vụ án khác, đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh xử lý chuyển vật chứng theo đúng quy định, do đó không đặt ra xem xét.

[11] Đối với đối tượng tên T1 ở xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai mà Trương Đức Sao B khai nhận là B đã mua ma túy của T1, do không biết nhân thân, lai lịch và địa chỉ nơi ở của người này nên không có cơ sở để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Các Điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trương Đức Sao B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trương Đức Sao B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 ví da màu đen kích thước (19 x 10 x3) cm của Trương Đức Sao B.

- 01 bao lì xì bằng giấy nhiều màu sắc có chữ chúc mừng năm mới.

- 01 gói nylon, có khóa kéo, viền màu đỏ, kích thước (8 x 5)cm; 04 đoạn ống nhựa, kích thước (2 x 1) cm đã cắt lấy mẫu; 01 gói nylon, kích thước (9x 6) cm hở một đầu; 0,2087 gam mẫu M1 và 2,7998 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 721, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đức Linh).

3. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Trương Đức Sao B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh;
- CQTHAHS – Công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Mỹ Dung